

Số: 117/BC-THCSNT

Nam Hồng, ngày 28 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG KHAI CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, CÁC ĐIỀU KIỆN
ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VÀ THU- CHI TÀI CHÍNH THEO

(Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Trường THCS Nam Thắng đã thực hiện nghiêm túc các nội dung theo yêu cầu và có báo cáo như sau:

A. Báo cáo công khai thường niên:

I. Thông tin chung:

1. Tên cơ sở giáo dục (bao gồm tên bằng tiếng nước ngoài, nếu có).

Tên trường: Trường THCS Nam Thắng, xã Nam Hồng, tỉnh Ninh Bình

2. Địa chỉ trụ sở chính và các địa chỉ hoạt động khác của cơ sở giáo dục, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là cổng thông tin điện tử).

Trụ sở chính: Xóm Hòa Thịnh, xã Nam Hồng, tỉnh Ninh Bình

Điện thoại: 0912526591

Website: <https://thcsnamthang.ninhbinh.edu.vn/>

3. Loại hình của cơ sở giáo dục, cơ quan/ tổ chức quản lý trực tiếp hoặc chủ sở hữu; tên nhà đầu tư thành lập cơ sở giáo dục, thuộc quốc gia/ vùng lãnh thổ (đối với cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài); danh sách tổ chức và cá nhân góp vốn đầu tư (nếu có).

Loại hình: Công lập

Cơ quan chủ quản: UBND xã Nam Hồng, tỉnh Ninh Bình

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục.

Trải qua quá trình xây dựng và phát triển, nhà trường đã từng bước lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng. Những năm gần đây, được sự chỉ đạo, quan tâm đầu tư của Sở GD&ĐT tỉnh Ninh Bình, Đảng ủy, UBND xã Nam Hồng, sự phối hợp chặt chẽ và ủng hộ nhiệt tình của các ban ngành đoàn thể, Ban đại diện cha mẹ học sinh, với quyết tâm cao thầy và trò trường THCS Nam Thắng đã vượt qua khó khăn, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Quy mô trường lớp được giữ vững, chất lượng giáo dục của nhà trường ngày càng được nâng cao. Nhà trường luôn đi đúng đường lối lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, từng bước nâng cao chất

lượng giáo dục toàn diện, xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, thân thiện.

Cơ sở vật chất của nhà trường tương đối khang trang; đầy đủ phòng học, phòng chức năng; phòng bộ môn cơ bản đủ, có trang thiết bị đạt chuẩn; khu sân chơi, khu luyện tập TDTT đảm bảo việc phục vụ cho các hoạt động giáo dục của nhà trường theo quy định, đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay. Tổng quan nhà trường được bố trí, quy hoạch một cách khoa học, ngoài khu phục vụ học tập, nhà trường còn chú trọng sửa sang và tu bổ khuôn viên, tôn tạo cảnh quan đạt chuẩn Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn.

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Sở GD&ĐT tỉnh Ninh Bình, UBND xã Nam Hồng, thầy và trò trường THCS Nam Thắng không ngừng nỗ lực phấn đấu để xứng đáng với niềm tin của các cấp chính quyền và nhân dân trong toàn xã. Những năm gần đây chất lượng giáo dục nhà trường luôn đứng ở tốp đầu các trường THCS của xã. Trường có nhiều năm đạt danh hiệu: “Tập thể lao động tiên tiến” và “Tập thể lao động xuất sắc”. Năm 2013 nhà trường được Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định công nhận trường học đạt chuẩn Quốc gia. Năm 2015 trường được Sở GD&ĐT Tỉnh Nam Định công nhận trường đạt chuẩn Xanh- Sạch-Đẹp-An toàn. Năm 2016 được Giám đốc SGD công nhận đạt chuẩn KĐCL cấp độ 3; Năm 2020 nhà trường được Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định công nhận trường học đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2, Giám đốc SGD công nhận đạt chuẩn KĐCL cấp độ 3, chuẩn xanh sạch đẹp an toàn, nhà trường được UBND huyện tặng Giấy khen và nhiều hình thức khen thưởng khác.

Trong giai đoạn phát triển Công nghiệp hoá - Hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế hiện nay, giáo dục ngày càng có vai trò quan trọng trong việc đào tạo thế hệ người Việt Nam mới, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Điều này đòi hỏi nhà trường phải xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển đúng hướng, hợp quy luật, xu thế và xứng tầm thời đại, đồng thời phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của xã Nam Thắng, huyện Nam Trực.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2035 được xây dựng trên cơ sở kế thừa và phát huy kết quả nhà trường đã đạt được trong giai đoạn 2022-2025. Từ đó, xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch chiến lược nhà trường giai đoạn 2022-2025 và tầm nhìn đến năm 2035 sẽ góp phần quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi mục tiêu giáo dục nhà trường nói riêng, mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội địa phương nói chung

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục.

Trường THCS Nam Thắng được thành lập từ tháng 8 năm 1962. Sau hơn 60 năm phát triển và trưởng thành, một thời gian khá dài so với đời người trường THCS Nam Thắng mang trong mình biết bao biến đổi thăng trầm. Có biết bao thế hệ thầy trò gắn bó yêu thương, vượt qua bao muôn vàn khó khăn vất vả với bao nhiêu giai đoạn phát triển, cùng nhiều tên gọi khác nhau gắn với từng bước đi lên của quê hương, của đất nước và thời đại. Từ những buổi đầu gian khổ, thiếu thốn mọi bề, trường học tạm bợ, đến nay nhà trường đã khởi sắc, cơ sở vật chất của nhà trường ngày nay đã đầy đủ và khang trang. Trường đầy đủ phòng học, có phòng thực hành: Công nghệ,

Khoa học tự nhiên 1, khoa học tự nhiên 2, phòng tin học với 24 máy tính được kết nối Internet, thư viện đạt chuẩn. Năm học 2025-2026, trường có 13 lớp với 28 cán bộ, giáo viên, công nhân viên. Trong đó (có 02 CBQL, 20 GVBC, 02 nhân viên và 04 GVHD) với 533 học sinh (Tính đến 22 tháng 5 năm 2026)

6. Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ, bao gồm: Họ và tên, chức vụ, địa chỉ nơi làm việc; số điện thoại, địa chỉ thư điện tử.

Thông tin người đại diện pháp luật hoặc người phát ngôn hoặc người đại diện để liên hệ:
Ông Nguyễn Văn Đạt

Chức vụ: Hiệu trưởng

Địa chỉ nơi làm việc: Xóm Hòa Thịnh, xã Nam Hồng, tỉnh Ninh Bình. Số điện thoại: 0912526591

Gmail: nguyendatnd76@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy

a. Quyết định thành lập, cho phép thành lập, sáp nhập, chia, tách, cho phép hoạt động giáo dục, đình chỉ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục hoặc phân hiệu của cơ sở giáo dục (nếu có);

b. Quyết định công nhận hội đồng trường, chủ tịch hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường;

Hội đồng trường nhiệm kỳ 2020-2025 được thành lập theo quy định tại Điều 20 Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020TT- BGDDT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo), Hội đồng trường được kiện toàn theo Quyết định số 3142/QĐ-UBND ngày 16/10/2024 của UBND huyện Nam Trực nhiệm kỳ 2020- 2025 do ông Vũ Tiến Duật - Phó chủ tịch UBND huyện Nam Trực ký. Hội đồng trường gồm 11 thành viên: Bí thư Chi bộ- Hiệu trưởng nhà trường; Phó hiệu trưởng nhà trường, chủ tịch Công đoàn; bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; đại diện tổ chuyên môn, tổ văn phòng; đại diện chính quyền địa phương, Ban đại diện cha mẹ học sinh và đại diện học sinh.

Đồng chí Nguyễn Văn Đạt làm chủ tịch Hội đồng- Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng nhà trường; Đồng chí Đinh Quỳnh Trang làm phó chủ tịch hội đồng- Phó bí thư chi bộ, Phó hiệu trưởng,; Đồng chí Hoàng Thị Việt Hà làm thư kí Hội đồng

c. Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giám đốc, phó giám đốc hoặc thủ trưởng, phó thủ trưởng cơ sở giáo dục;

Hiệu trưởng: Nguyễn Văn Đạt

+ Ngày tháng năm sinh: 28/10/1976

+ Đã được bổ nhiệm chức vụ hiệu trưởng lần thứ 2 ngày 20 tháng 8 năm 2022 theo quyết định số 2201/QĐ-UBND huyện Nam Trực ngày 17 tháng 8 năm 2022.

+ Thời gian làm Hiệu trưởng tại đơn vị đến nay được 8 năm.

Phó hiệu trưởng: Đinh Quỳnh Trang

+ Ngày tháng năm sinh: 28/06/1985

+ Đã được bổ nhiệm chức vụ phó hiệu trưởng lần thứ 2 ngày 20 tháng 8 năm 2022 theo

quyết định số 2201/QĐ-UBND huyện Nam Trực ngày 17 tháng 8 năm 2022.

+ Thời gian làm Phó Hiệu trưởng tại đơn vị đến nay là 8 năm.

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục: Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; chính sách thu hút, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; kế hoạch và thông báo tuyển dụng của cơ sở giáo dục và các quy định, quy chế nội bộ khác (nếu có).

Nhà trường có đầy đủ các văn bản theo quy định: Chiến lược phát triển của cơ sở giáo dục; quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ sở giáo dục; các nghị quyết của hội đồng trường; quy định về quản lý hành chính, nhân sự, tài chính; (Có văn bản kèm theo)

II. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên (tính đến 28/5/2026)

**Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của trường
THCS Nam Thắng năm học 2025-2026**

[illegible]

[illegible]

III. Cơ sở vật chất (Tính đến 28/5/2026)**Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường THCS Nam Thắng năm học 2025 - 2026**

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	13	Số m ² /học sinh
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	11	1,46
2	Phòng học bán kiên cố	2	1,46
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
5	Số phòng học bộ môn	05	-
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	0	-
7	Bình quân lớp/phòng học	1	-
8	Bình quân học sinh/lớp	40,23	-
III	Số điểm trường	1	-
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	11290	21,02
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	4200	7,82
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	50	
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	50	
3	Diện tích phòng chuẩn bị (m ²)	0	
3	Diện tích thư viện (m ²)	50	
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	0	
5	Diện tích phòng Đoàn đội(m ²)	50	
6	Diện tích phòng Y tế (m ²)	20	
7	Diện tích phòng Hội đồng(m ²)	70	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/lớp
1	Khối lớp 6	3	1
2	Khối lớp 7	3	1
3	Khối lớp 8	4	1
4	Khối lớp 9	3	1
5	Khu vườn sinh vật, vườn địa lí (diện tích/thiết bị)		-
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	24	02 học sinh/bộ

IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	14	

2	Cát xét	3	
3	Đầu Video/đầu đĩa	3	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	2	
5	Thiết bị khác...		
	Loa kéo	2	
	Bộ tăng âm loa đài	2	

	Nội dung	Số lượng (m ²)
X	Nhà bếp	10
XI	Nhà ăn	0

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	0		
XIII	Khu nội trú	0		

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	2		2/2		0,22/0,21
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0		0		

	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	X	
XVII	Kết nối internet	X	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	X	
XIX	Tường rào xây	X	

IV. Kiểm định chất lượng giáo dục:

Trường THCS Nam Thắng đã nhận thức đúng đắn tầm quan trọng về mục đích kiểm định chất lượng. Trong đó, tự đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường là tự xem xét, tự kiểm tra, chỉ ra các điểm mạnh, điểm yếu của từng tiêu chí, xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng và các biện pháp thực hiện, để đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, thường xuyên cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục. Trường THCS Nam Thắng đã tự đánh giá chất lượng giáo dục, để xác định rõ trường đã đạt được ở cấp độ nào, từ đó đăng kí kiểm định chất lượng với cấp trên, trường đã được công nhận Chất lượng giáo dục cấp độ 2 và trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 vào tháng 01/2026, giúp nhà trường tiếp tục duy trì và phát huy hơn nữa chất lượng giáo dục toàn diện.

Từng năm học, nhà trường đã nghiêm túc thực hiện quá trình tự đánh giá và nộp báo

cáo tự đánh giá về bộ phận khảo thí; Đồng thời thấy được ý nghĩa thiết thực của công việc tự đánh giá đã giúp nhà trường nhận ra được những điểm mạnh, điểm yếu để từ đó đề ra những giải pháp cải tiến chất lượng mang tính khả thi. Công việc tự đánh giá đã có tác động tích cực trong việc nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động giáo dục của nhà trường trong những năm gần đây.

Trường THCS Nam Thắng đã tiến hành tự đánh giá theo đúng quy trình tự đánh giá:

1. Thành lập hội đồng tự đánh giá.
2. Xây dựng mục đích, phạm vi tự đánh giá.
3. Xây dựng kế hoạch tự đánh giá.
4. Thu thập, xử lý và phân tích các thông tin, minh chứng.
5. Đánh giá mức độ đạt được theo từng tiêu chí.
6. Viết báo cáo tự đánh giá.
7. Công bố báo cáo tự đánh giá

Trường đã thành lập hội đồng tự đánh giá gồm 11 thành viên với đầy đủ các thành phần: Cấp uỷ Chi bộ, BGH, Bí thư đoàn trường, các tổ trưởng chuyên môn, các đồng chí CB, GV, NV phụ trách các hoạt động giáo dục có liên quan.

Phân công các thành viên trong nhóm công tác là những người trực tiếp phụ trách các hoạt động giáo dục nhà trường và đã công tác, giảng dạy nhiều năm tại trường.

Kết quả của quá trình tự đánh giá:

Thực hiện tự đánh giá, nhà trường đã nhận thấy điểm mạnh, điểm yếu, từ đó đề ra được kế hoạch cải tiến chất lượng để phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm yếu. Kỷ cương nề nếp được giữ vững, công tác quản lý được đổi mới và việc đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường chuẩn mực hơn.

Tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường đạt cấp độ 2 và đạt trường chuẩn Quốc gia mức độ 1.

V. Kết quả hoạt động giáo dục (tính đến 28/5/2026)

1. Cam kết chất lượng giáo dục của trường THCS Nam Thắng năm học 2025 - 2026

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp			
		Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I	Điều kiện tuyển sinh	- Hoàn thành CT Tiểu học. - Sinh năm 2014			
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện	- Chương trình lớp 6 THCS.	- Chương trình lớp 7 THCS.	- Chương trình lớp 8 THCS.	- Chương trình lớp 9 THCS.
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình; Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh	- Phối hợp tốt giữa gia đình và nhà trường.	- Phối hợp tốt giữa gia đình và nhà trường.	- Phối hợp tốt giữa gia đình và nhà trường.	- Phối hợp tốt giữa gia đình và nhà trường.

		- Thái độ học tập và rèn luyện HK tốt.	- Thái độ học tập và rèn luyện HK tốt.	- Thái độ học tập và rèn luyện HK tốt.	- Thái độ học tập và rèn luyện HK tốt.
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	-Triển khai đầy đủ các hoạt động hỗ trợ học tập và sinh hoạt của HS.	-Triển khai đầy đủ các hoạt động hỗ trợ học tập và sinh hoạt của HS.	-Triển khai đầy đủ các hoạt động hỗ trợ học tập và sinh hoạt của HS.	-Triển khai đầy đủ các hoạt động hỗ trợ học tập và sinh hoạt của HS.
V	Kết quả năng lực, phẩm chất, học tập và sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được	- Lên lớp đạt 99 % - Không có học sinh xếp chưa đạt về rèn luyện. - Tốt nghiệp THCS đạt 100% - 100% học sinh đạt yêu cầu về rèn luyện thân thể			
VI	Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	Đảm bảo HS có khả năng tiếp tục học tập tốt ở lớp trên.	Đảm bảo HS có khả năng tiếp tục học tập tốt ở lớp trên.	Đảm bảo HS có khả năng tiếp tục học tập tốt ở lớp trên.	Đảm bảo HS có khả năng tiếp tục học tập tốt ở lớp trên.

2. Công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế của trường THCS Nam Thắng năm học 2025 – 2026 (tính đến 28/5/2026)

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp			
			Lớp 6	Lớp 7	Lớp 8	Lớp 9
I	Số học sinh chia theo rèn luyện	533	129	118	178	108
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	496 93,06	120 93,02	111 94,07	161 90,45	104 96,30
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	37 6,94	9 6,98	7 5,93	17 9,55	4 3,70
3	Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	0 0,0	0 0,0	0 0,0	0 0,0	0 0,0
4	CĐ (tỷ lệ so với tổng số)	0 0,0	0 0,0	0 0,0	0 0,0	0 0,0
II	Số học sinh chia theo học tập	533	129	118	178	108
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	114 21,39	23 17,83	18 15,25	47 26,40	26 24,07
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	170 31,89	51 39,53	42 35,59	41 23,03	36 33,33
3	Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	249 46,72	55 42,64	58 49,15	90 50,56	46 42,59
4	CĐ (tỷ lệ so với tổng số)	0 0,0	0 0,0	0 0,0	0 0,0	0 0,0
III	Tổng hợp kết quả cuối năm	533	129	118	178	108
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	532 99,81	129 100	118 100	177 99,44	108 100

a	Học sinh xuất sắc (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
b	Học sinh giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	114 21,39	23 17,83	18 15,25	47 26,40	26 24,07
2	Thi lại (tỷ lệ so với tổng số)	0 0,0	0 0,0	0 0,0	0 0,0	0 0,0
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)	01 0,19	0 0,0	0 0,0	01 0,56	0
4	Chuyển trường đến/đi (tỷ lệ so với tổng số)	04 0,75	03 2,33	01 0,56	0	0
5	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)	0	0	0	0	0
6	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm học) (tỷ lệ so với tổng số)	01 0,19	0	01 0,85	0	0
IV	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi	78	18	31	10	19
1	Cấp cụm, trường	44	16	11	07	10
2	Cấp tỉnh/thành phố	08	01	0	05	02
3	Quốc gia, khu vực một số nước, quốc tế	01	0	0	01	0
V	Số học sinh dự xét hoàn thành chương trình THCS	108				108
VI	Số học sinh được công nhận hoàn thành chương trình THCS	108				108
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	26 24,07				26 24,07
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	36 33,33				36 33,33
3	Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	46 42,59				46 42,59
VII	Số học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng công lập (tỷ lệ so với tổng số)					
VIII	Số học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng ngoài công lập (tỷ lệ so với tổng số)					
IX	Số học sinh nam/số học sinh nữ	290/ 243	78/51	61/57	89/89	62/46
X	Số học sinh dân tộc thiểu số	03	0	0	03	0

VI. Kết quả tài chính

Thực hiện quy chế công khai tài chính theo Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GD&ĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Trường THCS Nam Thắng công khai tài chính gồm:

- Thông báo công khai quyết toán thu chi nguồn kinh phí ngân sách nhà nước năm 2025
- Thông báo công khai dự toán thu chi nguồn kinh phí ngân sách nhà nước năm 2026
- Công khai thực hiện dự toán thu chi ngân sách quý
- Thông báo công khai danh sách học sinh được trợ chi phí học tập và miễn học phí đối với học sinh thuộc diện được hưởng chính sách xã hội kỳ I (Từ T9-T12 năm 2025) và kỳ II (Từ T1- T5 năm 2026).

(kèm theo danh sách)

VII. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm khác.

*** Kết quả học sinh giỏi các cấp**

a) Cấp cụm trường

- Khối 6: Có 16 em đạt giải cấp cụm, trường các môn Ngữ văn, Toán, Anh. Trong đó có 02 giải nhì, 06 giải ba, 08 giải khuyến khích
- Khối 7: Có 11 em đạt cấp cụm trường các môn Ngữ văn, Toán, Anh, Cờ vua trong đó có 01 giải nhì, 03 giải ba, 07 giải khuyến khích.
- Khối 8: Có 07 em đạt giải khuyến khích các môn Ngữ văn, Toán, Anh, Chạy 1500m nam
- Khối 9: Có 10 giải khuyến khích các môn Ngữ văn, Anh, Tin, Địa, chạy 800m

b) Cấp tỉnh:

Có 8 em đạt giải, trong đó có :

- + 05 giải khuyến khích gồm các môn: cờ vua, chạy 100m nam, Giải toán 8 vioedu qua mạng, giải Tiếng anh 6 qua mạng (IOE), Olympic giải Toán bằng tiếng anh;
- + 01 giải ba môn Ngữ văn 9;
- + 02 giải nhì gồm Tiếng anh lớp 8 và giải Tiếng anh 9 qua mạng (IOE)

c) Cấp quốc gia: Có 01 em đạt giải khuyến khích giải Tiếng anh 8 qua mạng (IOE)

* Kết quả thi vào lớp 10 THPT năm học 2026 – 2027:

TN THCS	Dự thi		L.T.T		T.V.B		Q.T		L.H.P		Ghi chú
	SL	%	Dự thi	Đỗ	Dự thi	Đỗ	Dự thi	Đỗ	Dự thi	Đỗ	
108	94	87,04	46	41	13	12	35	14	01	0	Đợt 1: 67/94 (71,28%)

B. Hình thức và thời điểm công khai:

1. Hình thức:

Tổ chức công khai trong hội đồng sư phạm bằng hình thức niêm yết, thông báo, đưa lên cổng thông tin của trường. Nhờ vậy phụ huynh và cán bộ, viên chức và học sinh của trường đều nắm rõ các nội dung thông báo để lựa chọn hình thức học tập phù hợp.

Qua công khai cam kết về chất lượng giáo dục và công khai minh bạch về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính tại trường đã tạo

điều kiện cho học sinh và xã hội có cơ sở đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục của trường. Phụ huynh yên tâm khi đưa con đến trường, chất lượng giáo dục chuyển biến tốt, tạo thương hiệu của trường về chất lượng.

2. Thời điểm công khai:

Về cam kết chất lượng, chất lượng giáo dục thực tế, các điều kiện đảm bảo chất lượng, thu chi tài chính đăng tải và niêm yết thông báo từ đầu tháng 8/2026.

Riêng dự toán thu chi tài chính 2026 thông báo và đăng tải ngay sau khi có quyết định phân bổ ngân sách 2026 của UBND xã Nam Hồng.

Tiếp tục đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử của trường và cập nhật khi khai giảng năm học mới và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

Thời điểm công bố là tháng 6 hàng năm và cập nhật đầu năm học mới (tháng 9 năm 2026) hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan. Thời gian thực hiện niêm yết công khai tại trường ít nhất 15 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết, đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem xét.

Đối với học sinh tuyển mới: phổ biến hướng dẫn tuyển sinh và các thông báo về theo từng khu phố trước khi trường thực hiện tuyển sinh.

Đối với học sinh đang học tại trường: tổ chức họp cha mẹ học sinh vào đầu năm học mới để thông báo chi tiết.

Các năm về sau vẫn thực hiện theo hình thức và thời gian, thời điểm như năm học trước.

Nơi nhận:

- Phòng VH&XH xã Nam Hồng
- Lưu VP
- Website nhà trường

HIỆU TRƯỞNG



NGUYỄN VĂN ĐẠT